

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2025/HNGĐ- ST

Ngày 28/03/2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA- THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mừng và bà Lương Thị Diên

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa;

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa:
bà Phạm Thị Dụ - Kiểm sát viên;

Vào ngày 28 tháng 03 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 21/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐST- HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Hà Thanh H - Sinh năm: 1999. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 13/03/2025).

HKTT: Bản Háng, xã Thiên Phú, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá

-Bị đơn: Anh Vi Văn H - Sinh năm: 1996.

HKTT: Bản Háng, xã Thiên Phú, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Thanh Huyền trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vi Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn vào ngày 13/05/2019 tại UBND xã Thiên Phú, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại xã Bản Háng, xã Thiên Phú, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá được một thời gian. Tuy nhiên, từ giữa năm 2024 thì tình cảm vợ chồng bắt

đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác nhau, dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng giữa năm 2024 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay, chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung kéo dài cũng chỉ làm khổ nhau. Do đó, chị H đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vi Văn H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên là Vi Tuấn Tài - Sinh ngày 31/03/2020. Nay ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tài cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về tài sản và công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Chị H cung cấp bản sao kê tài khoản Ngân hàng Vietcombank thể hiện chị đang là công nhân làm việc tại Công ty TNHH DREAMTECH, địa chỉ: Khu công nghiệp Visip, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Mức lương hàng tháng chị nhận được dao động từ trên 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) đến trên 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Tại phiên toà bị đơn anh Vi Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Hà Thanh H đăng kí kết hôn vào ngày 13/05/2019 tại UBND xã Thiên Phú, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hóa. Vợ chồng chung sống đến giữa năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Tuy nhiên vợ chồng cũng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ có vài bất đồng ý kiến trong hôn nhân. Năm 2022 vợ chồng đi làm khu công nghiệp nhưng không làm chung với nhau, tần xuất bất đồng ý kiến càng nhiều hơn. Khoảng tháng 8 năm 2024 chị H ra ở riêng, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Mặc dù sống ly thân nhưng anh H vẫn còn tình cảm với chị H và mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên là Vi Tuấn Tài - Sinh ngày 31/03/2020. Trong trường hợp ly hôn, anh H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tài cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh H không đề nghị chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Vi Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H đề nghị không tiến hành hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là

BLTTDS). Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng anh H không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh H. Chị H đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ điều 227, điều 228 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, ghi nhận ý kiến của ông Vi Văn Sơ là bố đẻ anh Vi Văn H, Trưởng bản Hàm và UBND xã Thiên Phú như sau:

* Về hôn nhân: Chị H và chị H kết hôn từ năm 2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống hạnh phúc tại Bản Háng, xã Thiên Phú, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Tuy nhiên đến giữa năm 2024 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, thường xuyên cãi vã. Vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng giữa năm 2024 đến nay.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị H được ly hôn anh H. Về con chung: Giao cháu Vi Tuấn Tài - Sinh ngày 31/03/2020 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền trên 1.000.000 đồng. Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Chị H và anh H thuộc trường hợp được miễn án phí nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Hà Thanh H và anh Vi Văn H đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, đăng ký kết hôn vào ngày 13/05/2019 tại UBND xã Thiên Phú, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình chung sống đến tháng 8 năm 2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác nhau. Vợ chồng đều đi làm xa nên tình cảm

ngày càng phai nhạt xa cách. Vì những lẽ đó, từ tháng 8 năm 2024 vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Việc này đã được bố đẻ anh H, Trưởng bản Háng và chính quyền địa phương và xác nhận, phù hợp với nội dung xác minh tình trạng hôn nhân của Tòa án. Tuy anh H mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng từ khi vợ chồng ly thân anh H không đưa ra được giải pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình làm việc của Tòa án anh H cũng không có mặt để tiến hành hoà giải đoàn tụ vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình xử cho chị Hà Thanh H được ly hôn anh Vi Văn H để giải phóng cho người phụ nữ là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung tên là Vi Tuấn Tài - Sinh ngày 31/03/2020. Nay ly hôn, cả chị H và anh H đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nuôi cháu Tài cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Xét nguyện vọng của hai bên đều là chính đáng thể hiện trách nhiệm của những người làm cha làm mẹ đối với con. Xét hoàn cảnh thực tế cháu Tài còn nhỏ (chưa đủ 5 tuổi), rất cần bàn tay chăm sóc của người mẹ. Chị H có công việc và thu nhập ổn định đủ đáp ứng điều kiện kinh tế để nuôi con. Để đảm bảo điều kiện phát triển ổn định bình thường cho con trẻ, tránh sự xáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Tài cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế và các quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản và công nợ: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị H và anh H đều là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Thái), sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, Khoản 4 Điều 207, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Hà Thanh H được ly hôn anh Vi Văn H

Về con chung: Giao con chung là cháu Vi Tuấn Tài - Sinh ngày 31/03/2020 cho chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Khoản tiền cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2025 cho đến khi cháu Tài đủ 18 tuổi.

Khoản tiền cấp dưỡng được thi hành ngay mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

Anh Vi Văn H có quyền, nghĩa vụ đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Án phí: Chị Hà Thanh H và anh Vi Văn H được miễn án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị H, có mặt anh H. Anh Vi Văn H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Hà Thanh H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quan Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Quan Hóa;*
- *UBND X.Thiên Phú, H.Quan Hoá, T. Thanh Hoá;*
- *Lưu HSVA.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Mừng Vi Ngọc Trung

Phạm Văn Hùng